

Bản án số: 162/2021/HS-PT

Ngày 09-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- ***Thẩm phán thành viên:*** Ông Bùi Ngọc Thạch

Ông Lê Quân Vương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 195/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 269/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 106/8, khu phố Tây A, phường H, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký tạm trú: khu phố A, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1949 và bà Lê Thị V, sinh năm 1950; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 01/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là chủ cà phê Cao M tại khu phố A, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Hữu T quen biết với Lê Văn C, Trần Thanh L, Nguyễn C, Nguyễn Trung T.

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 22/06/2021, Lê Văn C, Trần Thanh L, Nguyễn C, Nguyễn Trung T đến uống cà phê tại quán của Nguyễn Hữu T. Lúc này, Lê Văn C, Trần Thanh L, Nguyễn C, Nguyễn Trung T rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền mỗi ván cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng thì tất cả đồng ý. Nguyễn C xin Nguyễn Hữu T để chơi đánh bạc tại quán cà phê thì được Nguyễn Hữu T đồng ý và cung cấp cho cả nhóm một bộ bài tây 52 lá, Nguyễn Hữu T hướng dẫn cho cả nhóm vào bên trong, gần nhà bếp để chơi đánh bạc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Thanh P, Nguyễn Thanh L, Đinh Xuân P, Đỗ Kim L đến uống nước tại quán cà phê của Nguyễn Hữu T đồng thời rủ nhau chơi cá ngựa thắng thua bằng tiền thì Nguyễn Hữu T đưa bộ cờ cá ngựa cho các đối tượng chơi.

Đến 21 giờ cùng ngày, khi cả 2 sòng đang chơi đánh bạc thì bị lực lượng Công an phường T kiểm tra phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua điều tra xác định như sau:

\* Tại sòng bạc thứ nhất:

Lê Văn C mang theo 17.170.000 đồng, sử dụng 3.170.00 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt thua 460.000 đồng, đã xâu cho Nguyễn Hữu T số tiền 60.000 đồng. Khi bị bắt Công an thu giữ trong người số tiền 16.650.000 đồng.

Trần Thanh L mang theo 900.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt Trần Thanh L thắng 910.000 đồng, đã xâu cho Nguyễn Hữu T số tiền 60.000 đồng, khi bị bắt Công an thu giữ trong người số tiền 1.750.000 đồng.

Nguyễn C mang theo 510.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt Nguyễn C thua 200.000 đồng, khi bị bắt Công an thu giữ số tiền 310.000 đồng.

Nguyễn Trung T mang theo 1.200.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt Tỉn thua 250.000 đồng, xâu cho Nguyễn Hữu T 20.000 đồng, khi bị bắt Công an thu giữ trong người 930.00 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là: 5.780.000 đồng.

Tại sòng bạc thứ hai:

Bùi Thanh P đã mang theo số tiền 20.100.000 đồng, sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt thắng 60.000 đồng, xâu cho bị can Nguyễn Hữu T 10.000 đồng, khi bị Công an bắt thu trên chiếu bạc số tiền 1.150.000 đồng.

Nguyễn Thanh L mang theo số tiền 900.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt thua 10.000 đồng, khi bị Công an thu trên chiếu bạc số tiền 890.000 đồng.

Đinh Xuân P mang theo 500.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt thua 20.000 đồng, khi bị Công an bắt thu giữ trên chiếu bạc số tiền 480.000 đồng.

Đỗ Kim L mang theo 2.550.000 đồng, sử dụng 550.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt thua 30.000 đồng, khi bị Công an bắt thu giữ trên chiếu bạc 520.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền được sử dụng để đánh bạc của các đối tượng tại sòng 2 là: 3.050.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Tại sòng bạc thứ nhất gồm:

Số tiền: 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng) tiền tang thu tại chiếu bạc;

01 (một) bộ bài tây 52 lá.

Thu giữ trên người Lê Văn C số tiền 16.650.000 đồng;

Thu giữ trên người Trần Thanh L số tiền 1.750.000 đồng;

Thu giữ trên người Nguyễn C số tiền 310.000 đồng;

Thu giữ trên người Nguyễn Trung T số tiền 930.000 đồng;

- Tại sòng bạc thứ hai gồm:

01 tô sù, 02 hột xí ngầu, 01 bàn cờ cá ngựa và 16 con ngựa nhựa;

Tiền thu tại chiếu bạc 3.040.000 đồng.

Thu giữ trên người Đỗ Kim L số tiền 2.000.000 đồng.

Thu giữ trên người Bùi Thanh P số tiền 19.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 269/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Gá bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đề thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 01/7/2021.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt các bị cáo Lê Văn C 30.000.000 đồng, Nguyễn C 20.000.000 đồng, Trần Thanh L 25.000.000 đồng và Nguyễn Trung T 09 tháng tù, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo.

Đối với các đối tượng Bùi Thanh P, Nguyễn Thanh L, Đinh Xuân P, Đỗ Kim Ltham gia đánh bạc với số tiền 3.050.000 đồng, các đối tượng chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng Bùi Thanh P, Nguyễn Thanh L, Đinh Xuân P, Đỗ Kim L số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

Ngày 15/10/2021, bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm xác định. Do đó, đủ cơ sở để xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội “Gá bạc” như quyết định bản án của Tòa án cấp sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo hoặc phạt tiền nhưng không cung cấp được chứng cứ nào khác để Hội đồng xét xử xem xét, do đó, không đủ cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền để bị cáo ở nhà làm lo cho hai con còn nhỏ ăn học.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai

của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại quán cà phê “Cao Minh” địa chỉ khu phố A, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Hữu T làm chủ. Nguyễn Hữu T đã đồng ý cho Lê Văn C, Trần Thanh L, Nguyễn C và Nguyễn Trung T tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài phỏm mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. và cho các đối tượng Bùi Thanh P, Nguyễn Thanh L, Đinh Xuân P và Đỗ Kim L đánh bạc bằng hình thức chơi cá ngựa thắng thua bằng tiền. Bị cáo Nguyễn Hữu T không tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng sử dụng địa điểm kinh doanh của mình cho các con bạc đánh bạc (tổng 02 chiều bạc) thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu tổng cộng là 150.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 8.830.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo hoặc xin hưởng hình phạt tiền của bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thu lợi bất chính không lớn (số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng) có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố D và áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và

điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 269/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**